

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 66/2022/HSST

Ngày 29 - 6 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Hiến;

2. Bà Lương Thị Thùy Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Diện- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hoàng Vân- Kiểm sát viên.

Ngày 29/6/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (Địa chỉ: Số 45 Lê Lợi, thành phố Đông Hà), xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự thụ lý số 57/2022/TLST-HS, ngày 10/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 57/2022/QĐXXST-HS ngày 15/6/2022, đối với các bị cáo:

1. Trần Anh Q (Tên gọi khác: **S**), sinh năm: 1998, tại Quảng Trị; Nơi cư trú: Khu phố I, Phường Y, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ch (Đã chết) và bà Trần Thị Kim M (Đã chết); Vợ, con chưa có. Gia đình có 07 anh, chị, em, bị cáo là con út.

- Tiền án: Không

- Tiền sự: Có 02 tiền sự, cụ thể:

Ngày 01/02/2021, bị UBND phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, áp dụng biện pháp xử lý hành chính “*Giáo dục tại phường*” trong thời hạn 03 tháng (Do nghiện ma túy).

Ngày 03/11/2021, bị Công an phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, với mức xử phạt 1.500.000 đồng.

- Nhân thân: Ngày 09/11/2017, bị Công an tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Vận chuyển lâm sản trái pháp luật*”, với mức xử phạt 7.500.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/11/2021, sau đó chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thục K (Tên gọi khác: **N**), sinh năm: 1979, tại Quảng Trị; Nơi cư trú: Khu phố S, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Thợ làm rap; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh Việt H, sinh năm: 1956 và bà Trần Thị L, sinh năm: 1956; Vợ là Nguyễn Thị Tr, sinh năm: 1982, có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2019. Gia đình có 02 chị, em, bị cáo là con thứ 2.

- Tiền án: Có 01, cụ thể:

Ngày 30/9/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xử phạt 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. (Ngày 22/4/2022, bị cáo chấp hành xong hình phạt- Bản án số 35/HSST ngày 30/9/2015).

- Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/11/2021, sau đó chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Ông Đặng Xuân L, sinh năm: 1990; trú tại: Khu phố V, phường Đông L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Th, sinh năm 1967; trú tại: Khu phố I, Phường W, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- Ông Trần Trung D, sinh năm 1972; trú tại: Thôn Võ Phúc A, xã Triệu T, huyện Triệu P, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

Khoảng 09 giờ ngày 25/11/2021, Trần Anh Q gặp Nguyễn Thục K đang bốc vác bàn ghế tại đường Lê Văn H, Khu phố F, Phường L, thành phố Đ nên Q rủ K góp tiền mua ma túy để cùng sử dụng thì K đồng ý. Q góp 60.000 đồng, K góp 60.000 đồng, Q cất giữ 100.000 đồng để mua ma túy và đưa lại cho K 20.000 đồng để mua nước uống. K điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 74C-024.68 (là tài sản của ông Nguyễn Th; địa chỉ: Khu phố I, Phường W, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị) chở Q đi đến khu vực đường Trần Ph, Phường R, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị thì dừng lại. K xuống xe đi mua 01 chai nước còn Q đi bộ theo đường Trần Ph đến gặp nam thanh niên tên G (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 03 viên ma túy hồng phẩn đựng trong ống nhựa, với giá 100.000 đồng rồi Q quay lại gặp K và cả hai đến khu vực Lâm Viên Cây Xanh HB; địa chỉ: Khu phố V, Phường C, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Tại đây, Q làm dụng cụ rồi cùng K sử dụng hết 01 viên ma túy ngay trên cabin xe ô tô. Khi cả hai đang chuẩn bị sử dụng viên ma túy thứ 02 thì phát hiện Tổ công tác Công an thành phố Đông Hà nên Q đã vứt đoạn ống nhựa có

chứa 01 viên ma túy còn lại xuống gầm xe ô tô, còn 01 viên rơi tại vị trí ghế ngồi bên tài thì bị phát hiện, bắt quả tang.

** Vật chứng thu giữ:*

- 01 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt có chữ WY được gói trong mảnh giấy kềm;

- 01 đoạn ống nhựa màu trắng, bên trong có chứa 01 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt có chữ WY;

- 01 chai nhựa màu trắng, cách đáy cao 06cm có 01 lỗ tròn;

- 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, có mệnh giá 2.000 đồng;

- 01 xe ô tô tải, biển kiểm soát 74C-024.68.

** Mở rộng khám xét:* Sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, tiến hành khám xét nơi ở của Trần Anh Q và nơi ở của Nguyễn Thục K nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

** Xét nghiệm chất ma túy đối với người nghiện và sử dụng ma túy:* Vào lúc 12 giờ 25 phút ngày 25/11/2021, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà, tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với người nghiện và sử dụng ma túy (Trần Anh Q và Nguyễn Thục K) bằng phương pháp TEST, kết quả: Q và K đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

** Kết luận giám định:* Tại bản kết luận giám định số 1139/KLGD ngày 29/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: 02 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M (thu giữ được), có khối lượng 0,1914 gam là ma túy loại Methamphetamine.

[2] Hành vi “Trộm cắp cắp tài sản”:

Trần Anh Q mặc dù đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng Q lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, như sau:

Vào khoảng 08 giờ 50 phút ngày 04/11/2021, Q đi bộ từ Nhà trọ ở địa chỉ: Số 31- Cồn V, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị ra đường Lý Thường K. Khi đi ngang qua số nhà 03-Cồn V, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, Q phát hiện trước cổng nhà có 01 máy khoan (tài sản của anh Đặng Xuân L; trú tại: Khu phố V, phường Đông L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị) không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm. Q lén lút đi đến lấy máy khoan rồi cầm trên tay đi bộ ra đường Lý Thường K. Khi đi đến Kiệt số 19-Trần QC, thành phố Đ, Q nhìn thấy có một nhóm thợ xây đang xây dựng nhà nên đến xin nước uống. Tại đây, Q bán chiếc máy khoan cho ông Trần Trung D; địa chỉ: Thôn Võ Phúc A, xã Triệu T, huyện Triệu P, tỉnh Quảng Trị, với giá 200.000 đồng. Số tiền bán được Q tiêu xài cá nhân hết.

Phát hiện tài sản của mình bị mất cắp, ông Đặng Xuân L làm đơn trình báo đến Công an thành phố Đông Hà.

** Vật chứng thu giữ:* 01 máy khoan đã qua sử dụng

* *Kết quả định giá:* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 109/KL-HĐĐGTS ngày 17/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, xác định: Máy khoan bê tông màu xanh đen, nhãn hiệu FEG, loại EG-2606SRE, có trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 700.000 đồng.

[3] Cáo trạng số 61/CT-VKSĐH ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, truy tố:

- Bị cáo Trần Anh Q về các tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Thục K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] ***Tại phiên tòa:*** Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố:

- Bị cáo Trần Anh Q, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Bị cáo Nguyễn Thục K, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

* Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Anh Q từ 13 đến 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Anh Q từ 06 đến 08 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Trộm cắp tài sản*” để buộc bị cáo Trần Anh Q chấp hành hình phạt chung.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thục K từ 13 đến 15 tháng tù.

* Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: Ma túy, bao gói còn lại sau giám định và 01 chai nhựa.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 2.000 đồng.

- Trả lại 01 xe ô tô tải biển kiểm sát 74C-024.68, cho ông Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Hoạt động tố tụng:** Quá trình điều tra- truy tố- xét xử: Cơ quan tiến hành tố tụng- Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng hình sự trong hoạt động điều tra, truy tố và xét xử; các bị cáo và người tham gia tố

tụng khác đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa, vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hoạt động tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng- Người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Nội dung vụ án:

2.1 Hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi góp tiền mua 03 viên ma túy để sử dụng như nội dung Bản Cáo trạng số 61/CT-VKSDH ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, truy tố các bị cáo. Lời khai nhận tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đó là: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ đồ vật; Kết luận giám định đối với đồ vật thu giữ. Như vậy, có đủ cơ sở, kết luận: Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 25/11/2021, tại khu vực Lâm Viên Cây Xanh HB; địa chỉ: Khu phố V, Phường C, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, bị cáo Q và bị cáo K đang cất giữ 0,1914 gam ma túy loại Methamphetamine, chỉ với mục đích sử dụng. Vì vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Trần Anh Q và bị cáo Nguyễn Thục K đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm nhưng giản đơn. Cụ thể: Bị cáo Q là người khởi xướng và trực tiếp mua ma túy nên Q có vai trò cao hơn K.

** Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” này, Hội đồng xét xử thấy:*

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo K đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên K phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên phải áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự chung cho cả hai bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tội phạm mà các bị cáo gây ra trong vụ án này. Hội đồng xét xử xét thấy: Việc không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội; ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là có căn cứ và cần thiết; Đối với thời gian các bị cáo bị tạm giữ sau đó chuyển tạm giam được tính vào thời hạn chấp hành án; Để đảm bảo thi hành án cần tạm giam bị cáo 45 ngày.

Đối với hành vi bán ma túy cho Q của nam thanh niên tên G: Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ nhưng không có kết quả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

** Về vật chứng:*

- Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định- Là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 Chai nhựa màu trắng, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 tờ tiền, có mệnh giá 2.000 đồng, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 74C-024.68, thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Th (Ông Th mua lại từ ngày 20/10/2021, chưa làm thủ tục sang tên, đổi chủ theo quy định) nên cần trả lại cho ông Th.

2.2 Hành vi “Trộm cắp tài sản”:

Tại phiên tòa, bị cáo Q khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản như nội dung Bản Cáo trạng số 61/CT-VKSĐH ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, truy tố bị cáo. Lời khai nhận tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đó là: Tin báo tội phạm; Biên bản thu giữ đồ vật; Kết luận định giá; lời khai của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Như vậy, có đủ cơ sở, kết luận: Trần Anh Q đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” (*Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 71/QĐ-XPHC ngày 03/11/2021 của Công an phường Đông Lương, thành phố Đông Hà; Ngày 03/11/2021, Q nhận Quyết định*), chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng khoảng 09 giờ 50 phút ngày 04/11/2021, tại trước Cổng nhà số 03- Cầm V, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, Q đã lén lút chiếm đoạt tài sản của ông L. Tài sản Q chiếm đoạt là 01 chiếc máy khoan, có trị giá 700.000 đồng nên hành vi nêu trên của bị cáo Trần Anh Q đã phạm vào tội “**Trộm cắp tài sản**” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

** Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với tội “Trộm cắp tài sản” này, Hội đồng xét xử thấy:*

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, thiết hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra không lớn nên phải áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tội phạm mà bị cáo gây ra trong tội này. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo bị xét xử cùng một lúc 02 tội, có nhân thân xấu nên phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của tội này với tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 tội.

** Về trách nhiệm dân sự:* Ông Đặng Xuân L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm; ông Trần Trung D không yêu cầu Q trả lại 200.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

- Bị cáo **Trần Anh Q** (Tên gọi khác: **S**), phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Bị cáo **Nguyễn Thục K** (Tên gọi khác: **N**), phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Đối với bị cáo Trần Anh Q.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Anh Q: **13** (Mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ sau đó chuyển tạm giam là ngày 25/11/2021 (Về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”).

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Anh Q: **07** (Bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ sau đó chuyển tạm giam là ngày 25/11/2021 (Về tội “*Trộm cắp tài sản*”).

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của 02 tội (“*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Trộm cắp tài sản*”), buộc bị cáo Trần Anh Q chấp hành hình phạt chung: **20** (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ sau đó chuyển tạm giam là 25/11/2021.

1.2. Đối với bị cáo Nguyễn Thục K.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thục K **14** (Mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ sau đó chuyển tạm giam là ngày 25/11/2021.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- Ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì ký hiệu PS3A 104768, bên ngoài có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và chữ ký của những người tham gia niêm phong.

- 01 chai nhựa màu trắng

* Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 tờ tiền Ngân hàng nước Việt Nam, có mệnh giá: 2.000 đồng.

* Trả lại cho ông Nguyễn Th: 01 xe ô tô tải thùng, màu trắng vàng, nhãn hiệu SYMT880, số khung: RPGCA25GLCV400199, số máy: SVMGAA003510, biển kiểm soát: 74C-024.68, đã qua sử dụng.

Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2022, giữa Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí,

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Có mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Vắng mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đông Hà;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- Phòng GĐKT TAND tỉnh Q.Trị;
- Công an thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS thành phố Đông Hà;
- Lưu: Hồ sơ vụ án và Tô HCTP.

Trần Quốc Huy